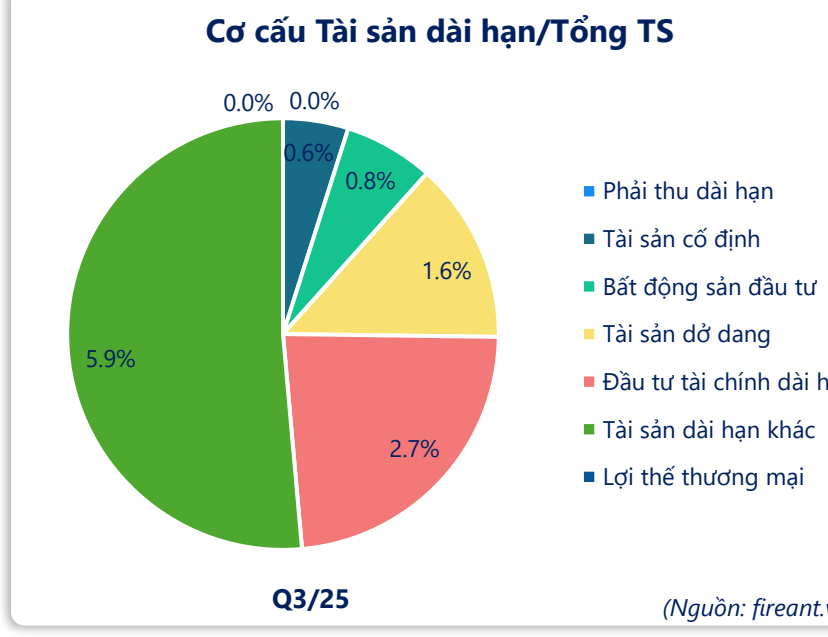
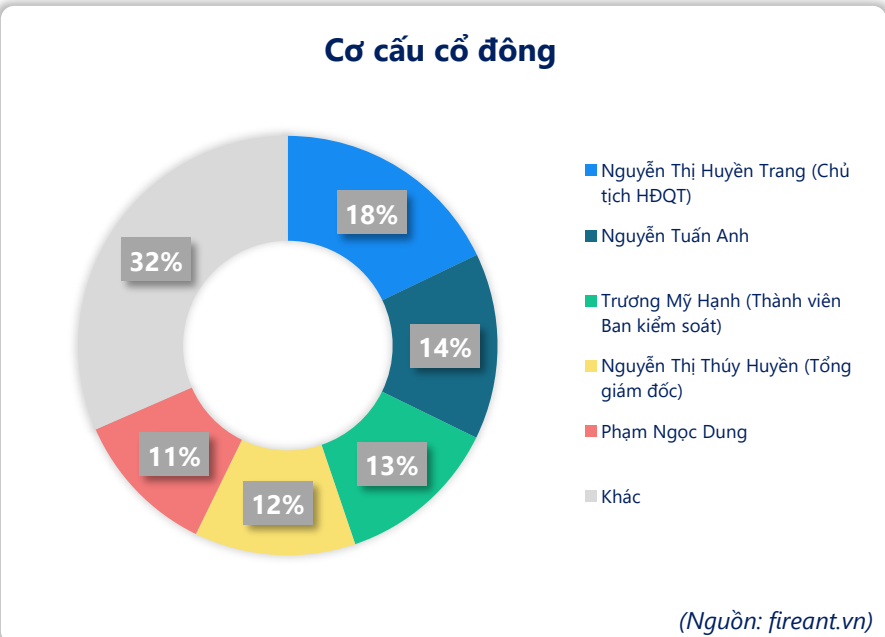
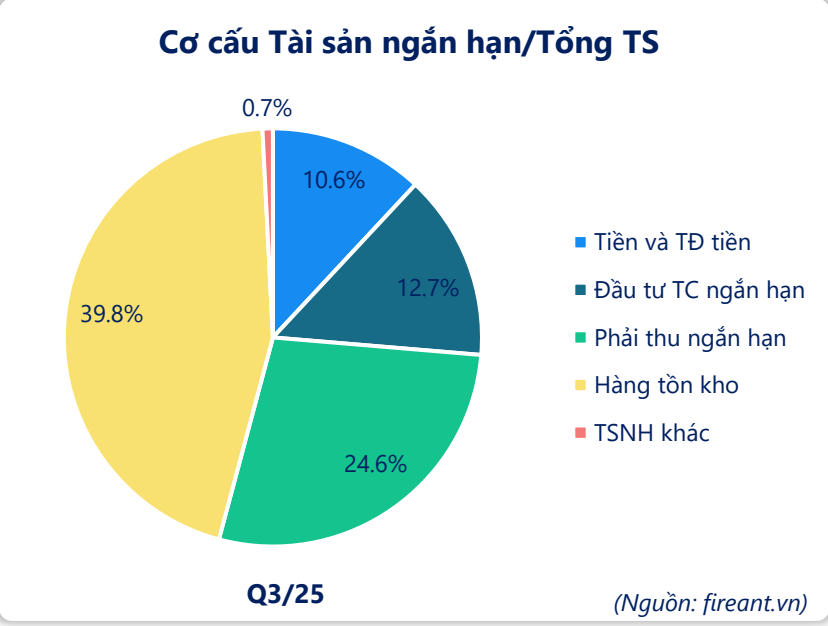
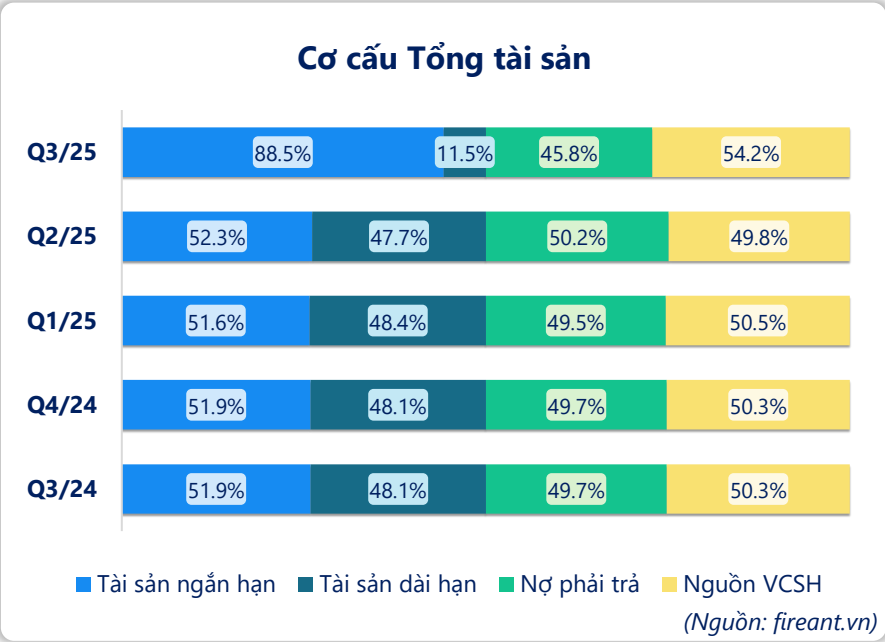
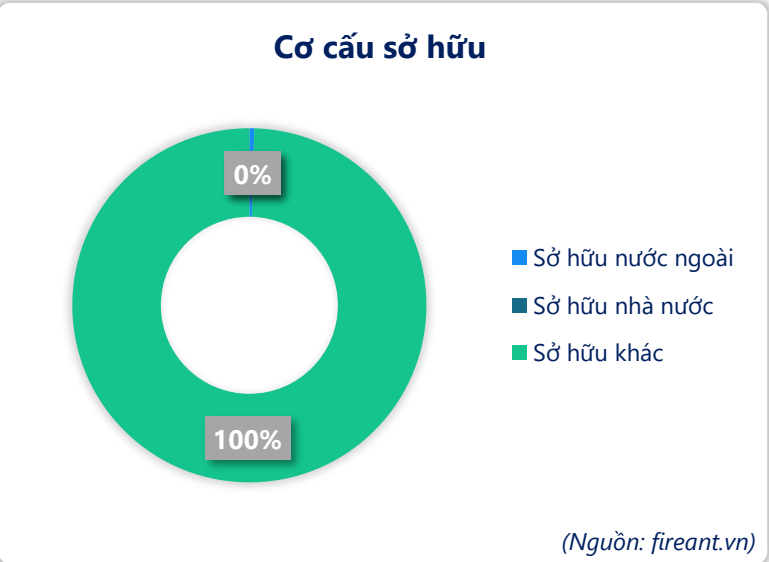
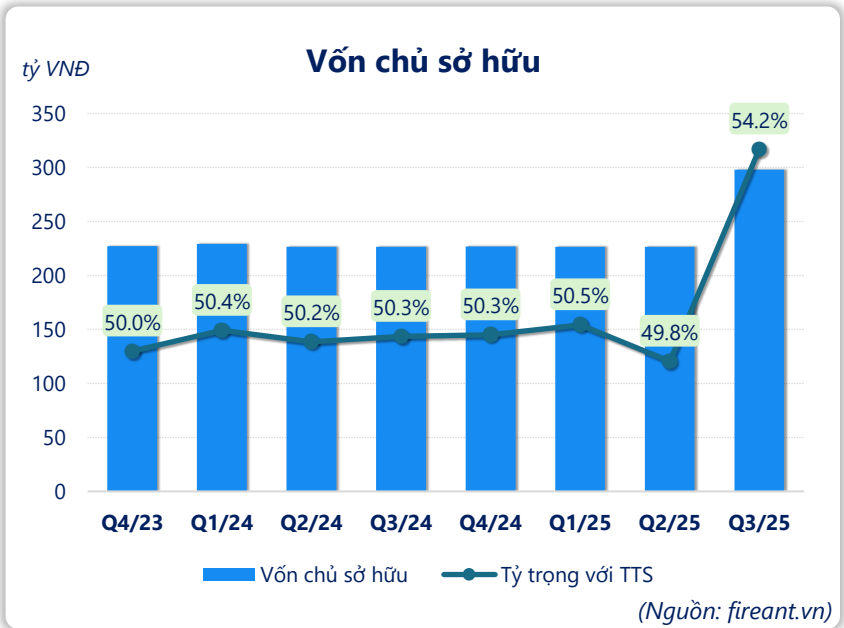
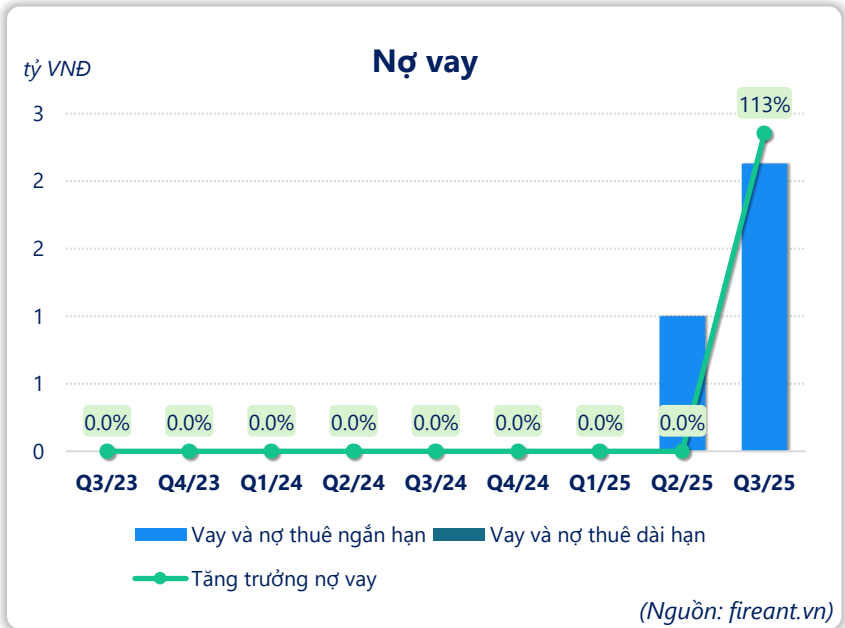
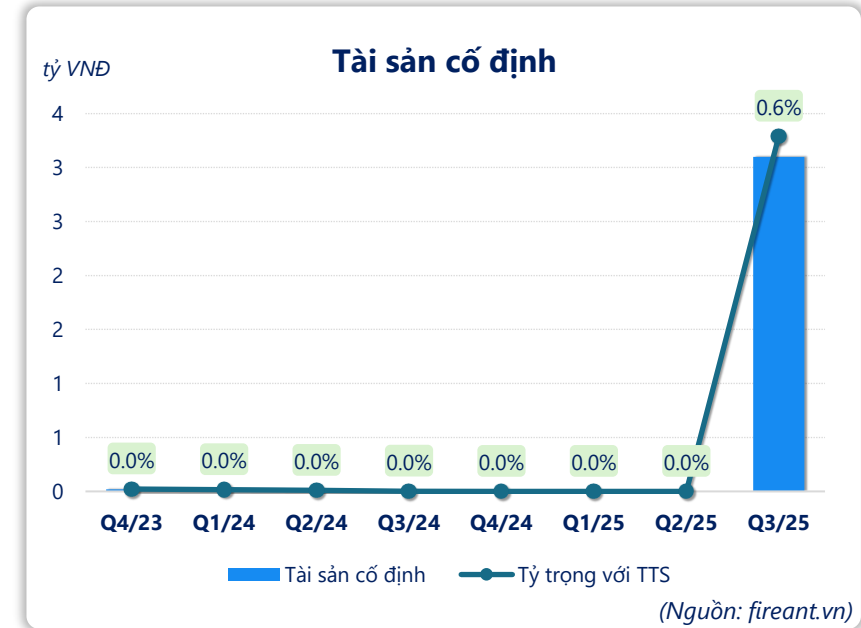
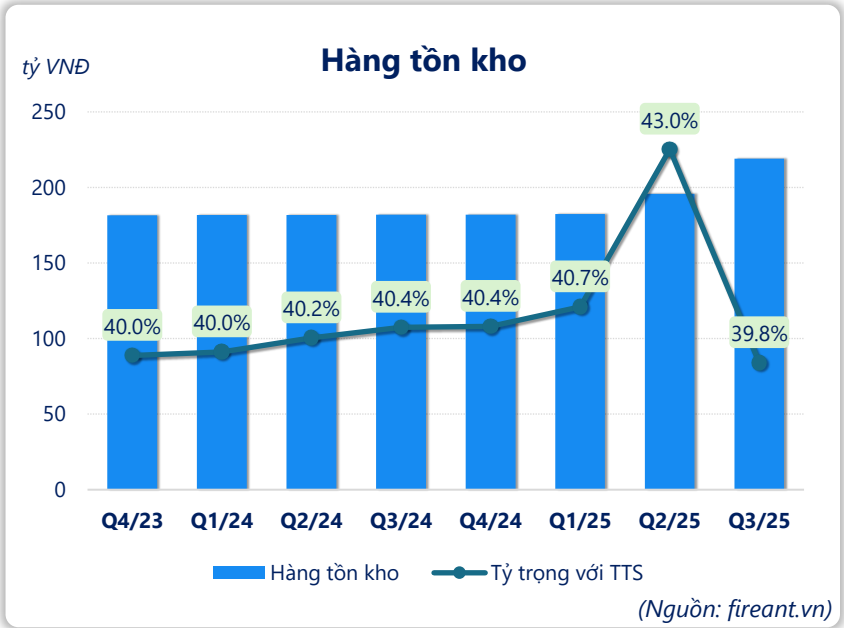
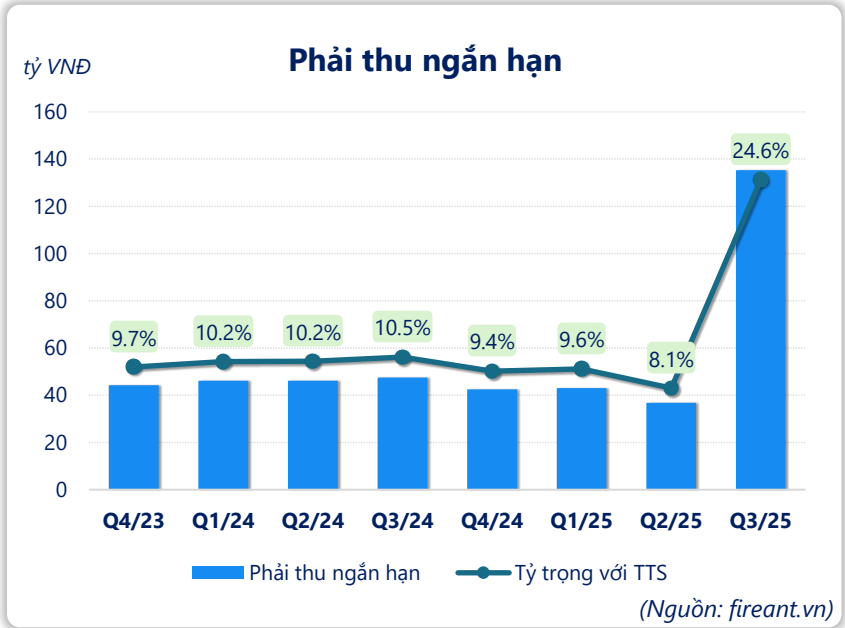
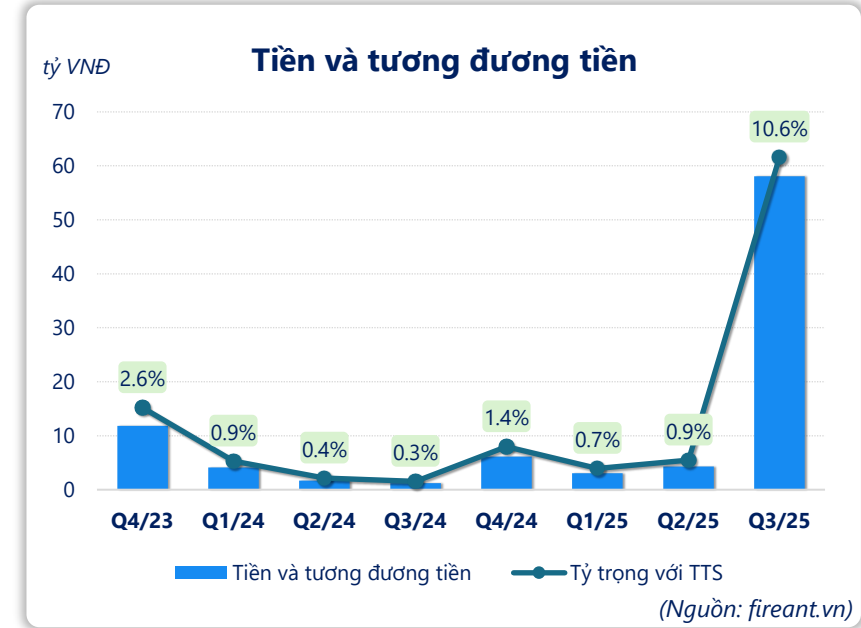
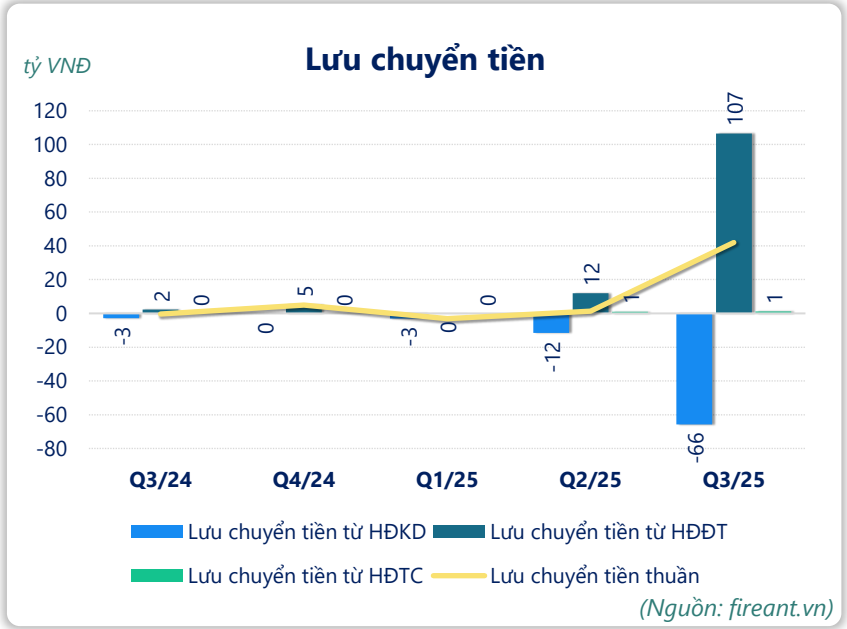
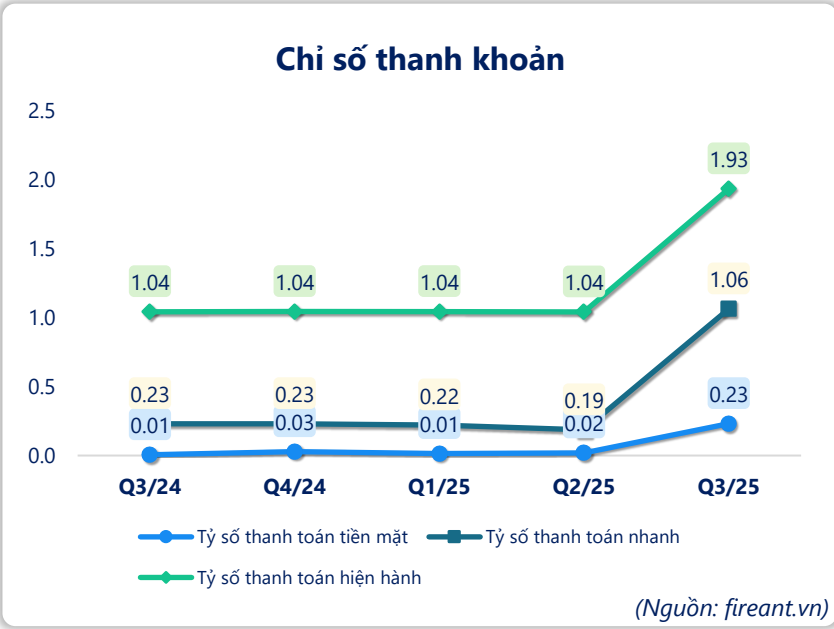
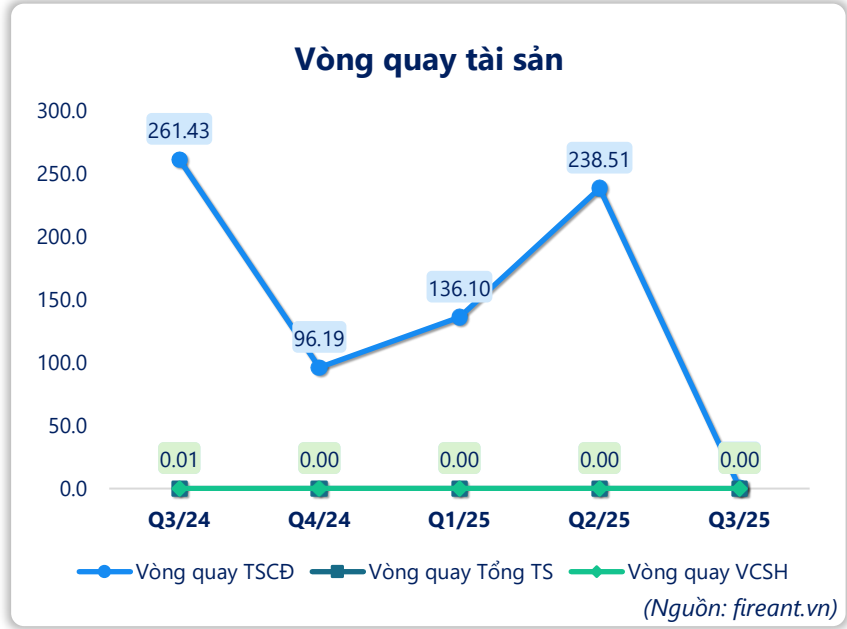
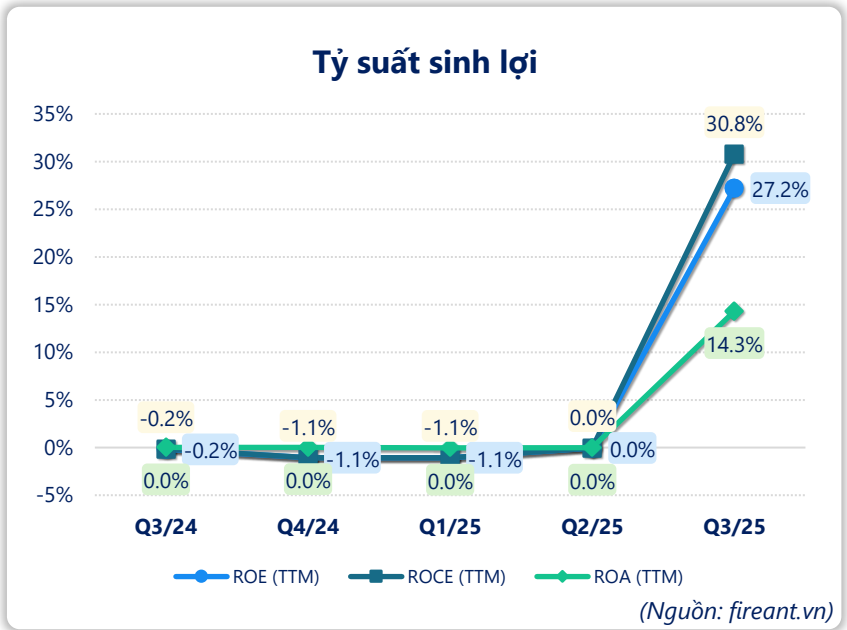
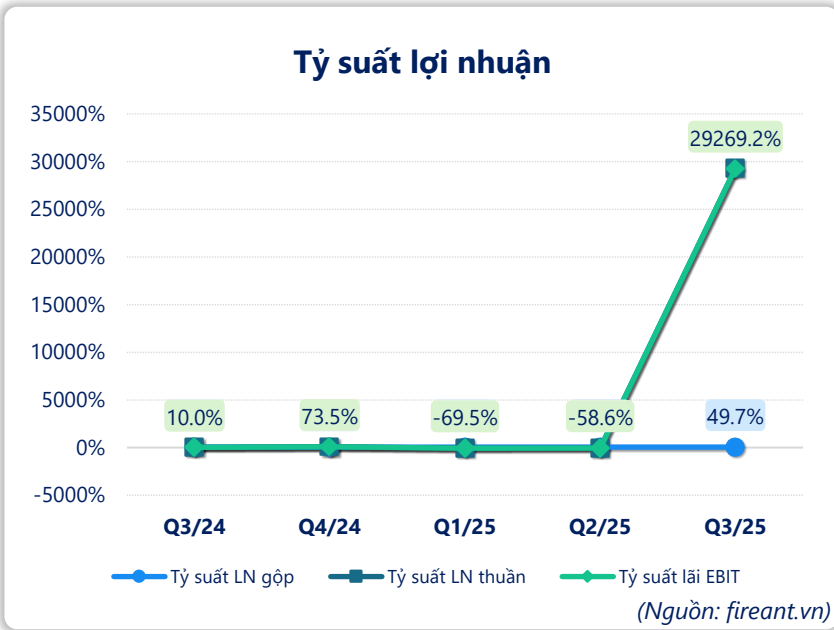
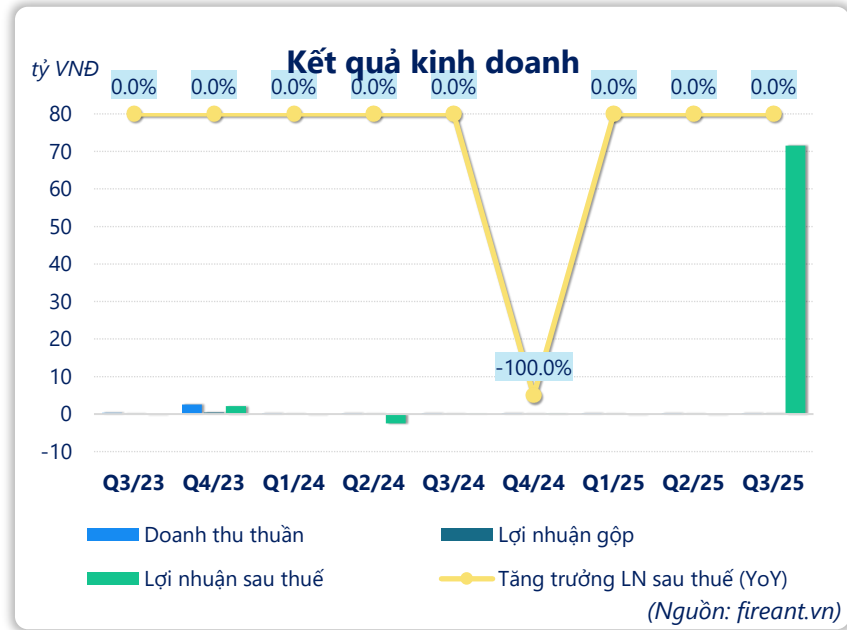


Thông tin giao dịch		30/09/2025
Giá hiện tại (VNĐ)		6,200
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		8,400
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		4,500
SL cổ phiếu LH		18,100,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)		560
% sở hữu nước ngoài		0.4%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		112
P/E		1.6
EPS		3,946

	YTD	1T	3T	6T
PHH	0.0%	0.0%	21.6%	0.0%
VNINDEX	30.9%	-1.2%	20.2%	26.1%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 30/9/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	550	451	21.9%
Tài sản ngắn hạn	486	234	108%
Tiền và tương đương tiền	58.1	6.14	845%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	70.0	2.69	2500%
Phải thu ngắn hạn	135	42.5	219%
Hàng tồn kho	219	182	20.3%
Tài sản ngắn hạn khác	3.90	0.45	762%
Tài sản dài hạn	63.3	217	-70.8%
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	3.10	0	
Bất động sản đầu tư	4.26	4.34	-1.8%
Tài sản dở dang	8.60	8.46	1.7%
Đầu tư tài chính dài hạn	14.8	172	-91.4%
Tài sản dài hạn khác	32.6	32.6	-0.1%
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	251	224	12.2%
Nợ ngắn hạn	251	224	12.2%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	2.13	0	
Phải trả người bán ngắn hạn	60.1	46.7	28.6%
Nợ dài hạn	0	0	
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	
Nguồn vốn chủ sở hữu	298	227	31.4%
Vốn chủ sở hữu	298	227	31.4%
Vốn điều lệ	200	200	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Doanh thu thuần	0.22	0.20	0.20	0.22	0.28
Giá vốn hàng bán	0.14	0.14	0.13	0.14	0.14
Lợi nhuận gộp	0.08	0.06	0.07	0.08	0.14
Doanh thu HĐTC	0.10	0.36	0.08	0.13	84.5
Chi phí TC	0	0	0	0	0
Chi phí lãi vay	0	0	0	0	0
LN trong công ty LKLD	0	-0.11	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	0.15	0.17	0.29	0.34	3.72
LN thuần từ HĐKD	0.02	0.15	-0.14	-0.13	80.9
Lợi nhuận khác	0	0.00	0	0	-0.01
LN trước thuế	0.02	0.15	-0.14	-0.13	80.9
Lợi nhuận sau thuế	0.02	0.15	-0.14	-0.13	71.5
LNST của CĐ cty mẹ	0.02	0.15	-0.14	-0.13	71.5

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-2.76	-0.27	-3.11	-11.6	-65.8
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	2.29	5.23	0.00	11.9	107
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	0	0	1.00	1.13
Tiền đầu kỳ	1.66	1.19	6.14	3.03	4.28
Lưu chuyển tiền thuần	-0.47	4.95	-3.12	1.25	42.0
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	1.19	6.14	3.03	4.28	58.1

(Nguồn: fireant.vn)